

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thi hành Luật Tiếp cận thông tin
và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ
(từ ngày 01/7/2018 đến 30/6/2023)**

Thực hiện Công văn số 722/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 07/7/2023 của Sở Tư pháp về việc tiếp tục triển khai thực hiện và báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ, UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP

Ngày 01/9/2016, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3448/QĐ-UBND phổ biến các văn bản luật mới, có Luật Tiếp cận thông tin. Đưa nội dung phổ biến Luật Tiếp cận thông tin làm nội dung chính cần tuyên truyền phổ biến cho cán bộ và Nhân dân trong các kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm từ năm 2018 đến năm 2023 (tại Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 29/01/2018, Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 30/01/2019, Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 20/01/2020, Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/3/2021, Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 và Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023).

Tổ chức 01 hội nghị triển khai phổ biến Luật Tiếp cận thông tin tại Hội trường UBND huyện cho 150 cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, lãnh đạo UBND, công chức Văn phòng – Thống kê, Tư pháp – Hộ tịch các xã, thị trấn; chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương phổ biến quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân các quy định pháp luật liên quan được quy định trong Luật Tiếp cận thông tin, trong đó tập trung đối với nội dung về quyền được tiếp cận thông tin theo quy định của Luật, trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc cung cấp thông tin, những thông tin phải thực hiện công khai... Bên cạnh đó, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện định hướng tăng cường phổ biến quán triệt Luật Tiếp cận thông tin đến các ngành thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL, đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã về quyền tiếp cận thông tin của công dân thông qua nhiều hình thức như biên soạn tài liệu, đăng tải tin, bài trên các Trang thông tin điện tử và trên các phương tiện thông tin, truyền thông, qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo... Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, các phòng, ban, ngành của huyện và

UBND các xã, thị trấn đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin lồng ghép trong Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) hàng năm để phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân các quy định của Luật Tiếp cận thông tin; thực hiện công khai thông tin theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin; cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân, các cơ quan, tổ chức theo luật định; bố trí đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin. Đồng thời, xây dựng, ban hành quy chế cung cấp thông tin riêng hoặc kết hợp trong quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật.

Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, PBGDPL thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, trên Trang thông tin điện tử của huyện. Trong đó, chú trọng tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ và Nhân dân các văn bản Luật mới ban hành và các quyết định của UBND huyện về chính sách phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

2. Kết quả ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP theo thẩm quyền

Để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn huyện, UBND huyện ban hành một số văn bản chỉ đạo liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành như:

+ Công văn số 115/UBND-TP ngày 21/01/2022 về việc triển khai thi hành Quyết định số 87/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.

+ Công văn số 498/UBND-TP ngày 19/4/2023 về việc rà soát, ban hành Quy chế cung cấp thông tin của cơ quan theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

+ Công văn số 1046/UBND-TP ngày 12/7/2023 về việc tiếp tục triển khai thực hiện và báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

Ngoài ra, UBND huyện cũng ban hành một số văn bản chỉ đạo thực hiện tiếp cận, cung cấp thông tin cho người dân như: Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 ban hành quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện, Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 ban hành Nội quy tiếp công dân, Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Ban Tiếp công dân huyện, Công văn số 838/UBND-VX ngày 01/7/2020 và Công văn số 39/UBND-VX ngày 14/01/2021 về việc cử người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (cấp huyện và cấp xã).

3. Kết quả tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị mình

Trong thời gian qua, UBND huyện không có tổ chức tập huấn chuyên đề, chuyên sâu về Luật Tiếp cận thông tin mà chủ yếu tập huấn lồng ghép thông qua tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin, các quy định pháp luật liên quan

đến tiếp cận thông tin và việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về tiếp cận thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP

1. Về các thông tin được công khai

Trong thời gian qua, UBND huyện đã thực hiện công khai các thông tin theo quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin. Trong đó, tập trung công khai các nội dung văn bản Luật, dưới luật mới của Trung ương, tỉnh, huyện; công khai các văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung (*Các Chương trình công tác, Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương, báo cáo thống kê, thông báo ý kiến kết luận của UBND huyện, các xã, thị trấn, lịch công tác của lãnh đạo UBND huyện, cấp xã, lãnh đạo các phòng, ban, ngành của huyện*) và đều được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện; niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

Thực hiện thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan Nhà nước thông qua các chuyên mục hỏi đáp chế độ, chính sách trên Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử của huyện; thông qua công tác giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân; giải quyết khiếu nại tố cáo...thuộc phạm vi quản lý.

Công khai các dự thảo văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành để lấy ý kiến tham gia rộng rãi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân căn cứ tính chất, phạm vi ảnh hưởng, đặc điểm của từng loại văn bản theo yêu cầu của cấp trên, đặc điểm địa phương. Việc lấy ý kiến đối với các dự thảo văn bản QPPL thông qua Trang thông tin điện tử huyện, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng; qua tổ chức hội nghị lấy ý kiến tham gia đối với các dự thảo văn bản pháp luật. Công khai các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; công khai danh mục, quy trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của các phòng, ban, ngành, địa phương tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của đơn vị, trên Trang Thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin đại chúng; Công khai thông tin về dự toán ngân sách Nhà nước trên Trang thông tin điện tử của huyện, tại trụ sở cơ quan và các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện công khai thông tin về đấu thầu, đấu giá, thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất, trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của huyện; thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị có liên quan, trụ sở UBND huyện, cấp xã.

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND cấp xã công khai thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc, về thuế, phí, lệ phí liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của ngành, địa phương, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo kết quả công tác định kỳ, thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý, thông tin về

tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương trên Trang thông tin của huyện hoặc niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ngoài các nội dung trên, UBND huyện đã thực hiện công khai thông tin khác phải được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

2. Về cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện

Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu thông qua việc tiếp nhận yêu cầu của người dân trực tiếp hoặc thông qua yêu cầu giải quyết TTHC tại trụ sở tiếp dân, Bộ phận Một cửa của UBND huyện và cấp xã. Theo đó, UBND huyện và cấp xã đã tiếp nhận và cung cấp cho các tổ chức và người dân có nhu cầu về chính sách, pháp luật, thông tin cá nhân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

3. Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin

UBND huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn của huyện và UBND cấp xã bố trí địa điểm đọc, ghi chép, thông tin để cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan, trụ sở tiếp công dân, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từng cấp; bố trí thiết bị cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin của công dân; cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện tại địa chỉ: <http://tuyphuoc.binhdingh.gov.vn> và sử dụng các biện pháp để tăng cường cung cấp thông tin và tạo thuận lợi cho công dân tiếp cận thông tin bằng các hình thức phù hợp.

Ngoài ra, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin – Thể thao huyện xây dựng, phát sóng chuyên mục, tin, bài phát trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở nhằm thông tin kịp thời cho người dân các chính sách, quy định mới liên quan đến người dân.

4. Bố trí cán bộ đầu mối, nguồn lực đảm bảo phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Theo đó, lãnh đạo UBND huyện và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn trực tiếp phát ngôn, cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức báo chí và các thông tin do mình, các cơ quan chuyên môn tạo ra. Ngoài ra, thông qua việc ủy quyền, lãnh đạo UBND huyện giao Thủ trưởng các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cung cấp các thông tin do mình tạo ra hoặc quản lý. Bên cạnh đó, chỉ đạo các ngành liên quan và địa phương phân công cụ thể cán bộ văn thư cơ quan hoặc cán bộ tiếp dân làm đầu mối thực hiện tiếp nhận thông tin của tổ chức và người dân theo chế độ kiêm nhiệm lập sổ theo dõi quá trình tiếp nhận và cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người dân theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi được ủy quyền.

Đội ngũ cán bộ đầu mối làm công tác tiếp nhận, tham mưu người có thẩm quyền cung cấp thông tin đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Về việc ban hành và công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp

thông tin

Ngày 12/9/2016, UBND huyện đã ban hành Quy chế hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021 tại Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND. Đồng thời, đang xây dựng Quy chế hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 tại Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 01/9/2021, quy định hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc cung cấp thông tin thuộc chức năng quản lý của UBND huyện và các thành viên UBND huyện. Tăng cường việc quản lý và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện theo quy định tại Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 ban hành Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND.

Hiện nay, theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở Tư pháp, UBND huyện đã xây dựng dự thảo Quy chế cung cấp thông tin của UBND huyện và đang lấy ý kiến góp ý của các ngành liên quan để ban hành theo quy định. Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương có lồng ghép nội dung cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

6. Việc vận hành Trang thông tin điện tử phục vụ công tác tiếp cận thông tin

Căn cứ quy chế cung cấp thông tin của Trang thông tin điện tử huyện, UBND huyện đã chỉ đạo, phân công 01 công chức kiêm nhiệm phụ trách Trang thông tin điện tử huyện để cung cấp các thông tin có liên quan đến hoạt động của UBND và các ngành của huyện. Đồng thời, tiếp nhận yêu cầu của người dân nêu có thông qua mục hỏi đáp trên Trang thông tin điện tử huyện. Theo đó, các thông tin thuộc đối tượng phải công khai của UBND huyện đều được công khai trên Trang thông tin điện tử huyện để người dân biết, tìm hiểu.

Hàng năm, bố trí kinh phí để duy trì việc cập nhật, cung cấp thông tin trên địa bàn huyện cũng như các văn bản, chính sách mới liên quan đến người dân, doanh nghiệp được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử huyện.

7. Việc lập, cập nhật danh mục thông tin được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện

Việc lập danh mục thông tin được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện được thực hiện theo Điều 7 và Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

8. Về việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật và người dân sống ở khu vực biên giới biển của huyện được tiếp cận và thực hiện quyền yêu cầu cung cấp thông tin

Hàng năm, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật liên quan đến các đối tượng đặc thù, trong đó có đối tượng người khuyết tật và người dân sống ở khu vực biên giới biển của huyện.

Hình thức chủ yếu để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin thông qua hướng dẫn, cung cấp trực tiếp tại cơ quan giải quyết TTHC và Phòng Lao động TB&XH huyện, công chức Văn hóa - Xã hội và trợ giúp pháp lý. Qua đó, các đối tượng này được hỗ trợ, tư vấn miễn phí các chính sách, quyền lợi có liên quan theo quy định hiện hành.

Đối với người dân sống ở khu vực biên giới biên của huyện, UBND huyện chỉ đạo đẩy mạnh hình thức tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh tại khu dân cư và phổ biến trực tiếp cho người dân, tập trung vào đối tượng ngư dân đánh bắt nắm các quy định pháp luật liên quan đến chủ quyền, quyền tài phán, quy định liên quan đến khai thác thủy sản;...

9. Chi phí tiếp cận thông tin: không.

10. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin

- Từ ngày 01/7/2018 đến nay, UBND huyện đã tiếp nhận 34 đơn khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến các thông tin thuộc phạm vi quản lý của huyện và địa phương do người dân cung cấp. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan xác minh và trả lời kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo của người dân. Hiện nay, đang giải quyết 04 đơn thuộc thẩm quyền của huyện (03 đơn) và cấp xã (01 đơn).

Trong thời gian qua, không có khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của người dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân được các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn quan tâm thực hiện; việc đăng tải, cung cấp thông tin được thực hiện thường xuyên, kịp thời, cơ bản đáp ứng được yêu cầu cung cấp thông tin của các tổ chức và cá nhân. Trong thời gian qua không có hành vi vi phạm pháp luật tiếp cận thông tin, không có các vụ khiếu nại, khởi kiện liên quan đến cung cấp, công khai thông tin; góp phần tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin, công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Toàn huyện đã tập trung, kịp thời tuyên truyền, phổ biến, công khai, cung cấp thông tin về phòng, chống dịch bệnh, về việc hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp, giúp người dân thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, góp phần giảm thiểu thiệt hại do dịch bệnh và thiên tai gây ra, chủ động ứng phó với thời tiết và biến đổi khí hậu; góp phần ổn định, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Nhu cầu thông tin của tổ chức, cá nhân đang ngày càng tăng. Tuy nhiên, việc công khai và cung cấp thông tin của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, một số thông tin đăng tải không đầy đủ, chưa đáp ứng được nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

- Một số thông tin do cơ quan hành chính cung cấp gắn liền với việc giải quyết TTHC cho người dân. Do đó, khó khăn cho việc xác định đâu là thông tin theo yêu cầu của người dân làm cơ sở tổng hợp báo cáo. Ví dụ: Thông báo thuế, phí, lệ phí do cơ quan Nhà nước thông tin cho người dân nộp ngân sách có được xem là thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin không.

- Việc ghi sổ theo dõi, sử dụng mẫu phiếu theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP vẫn chưa được thực hiện hiệu quả tại một số đơn vị.

3. Nguyên nhân

- Cán bộ được giao làm đầu mối tham mưu người có thẩm quyền cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin, do đó khó đáp ứng yêu cầu hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến về quyền tiếp cận thông tin cho công dân còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh mở lớp tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác tham mưu, đầu mối cung cấp và xử lý thông tin cho các ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn huyện Tuy Phước, kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, K2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân